

QUYẾT ĐỊNH
V/v cấp Giấy chứng nhận lô sản phẩm nhập khẩu
phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-TS-VP ngày 01/7/2024 của Cục trưởng Cục Thủy sản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản;

Căn cứ văn bản số 1078/TĐC-HCHQ ngày 29/3/2024 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và văn bản số 356/GCN-BKH-CN ngày 06/9/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản;

Xét báo cáo ngày 14/01/2025 của Đoàn đánh giá và kết quả thẩm xét hồ sơ chứng nhận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chứng nhận và Quản lý kiểm nghiệm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-190:2020/BNNT, Sửa đổi 1:2021 QCVN 01-190:2020/BNNT cho sản phẩm Fish soluble paste (Dịch cá) của Công ty TNHH sản phẩm thương mại Hàng Hải, địa chỉ: Phòng Emerhub - Tầng 2 - Tòa nhà Saigon Finance Center, Số 9 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Giấy chứng nhận và kết quả thử nghiệm của sản phẩm kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Giấy chứng nhận chỉ có giá trị đối với lô hàng nêu tại Quyết định này. Trong thời gian hiệu lực của chứng nhận, Công ty TNHH sản phẩm thương mại Hàng Hải được phép sử dụng Giấy chứng nhận, dấu hợp quy (CR) theo hướng dẫn tại Website của Trung tâm.

Điều 3. Trưởng phòng Chứng nhận và Quản lý kiểm nghiệm; Trưởng phòng Quản lý dịch vụ và Khách hàng; Công ty TNHH sản phẩm thương mại Hàng Hải, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở NN&PTNT TP. Hồ Chí Minh;
- Giám đốc TT (b/c);
- Trung tâm Vùng II;
- Văn phòng TT (BBT Website);
- Lưu: VT, CNKN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Yến

Phụ lục
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTKN-CNKN ngày tháng năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản)

Tên sản phẩm	Giấy đăng ký Kiểm dịch/Mã hồ sơ	Phòng thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm			
			Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử
Fish soluble paste (Dịch cá) (HQ.25.00459) (Nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản có nguồn gốc từ thủy sản)	BNNPTNT292 40031733	Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản Vùng I	Asen (As) tổng số	mg/kg (LOQ=0,15)	0,41	TCVN 9588:2013
			Chì (Pb)	mg/kg (LOQ=0,6)	<0,6	TCVN 9588:2013
			Cadimi (Cd)	mg/kg (LOQ=0,15)	1,09	TCVN 9588:2013
			Thủy ngân (Hg)	mg/kg (LOQ=0,05)	KPH	EN 16277:2012
			Ethoxyquin	mg/kg (LOQ=0,1)	KPH	AOAC 996.13
			<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	<10	TCVN 7924-2:2008
			<i>Salmonella</i> spp.	/25g	KPH	TCVN 10780-1:2017

Ghi chú: KPH - không phát hiện

